

BÁO CÁO

**Tình hình phát triển kinh tế - xã hội Quý I,
nhiệm vụ trọng tâm Quý II năm 2023**

PHẦN THỨ NHẤT

Kết quả thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội quý I năm 2023

Triển khai nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội quý I trong bối cảnh có những thuận lợi, cơ hội và khó khăn, thách thức đan xen; là năm thứ ba thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVII, nền kinh tế tiếp tục phục hồi, các hoạt động kinh tế - xã hội chuyển từ trạng thái thích ứng, phục hồi sang phát triển nhanh và ổn định hơn; Các chính sách, đề án, chương trình trọng điểm, nhất là Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội, các Chương trình mục tiêu quốc gia tiếp tục được đẩy mạnh thực hiện; các hoạt động xuất nhập khẩu thông quan hàng hóa qua cửa khẩu được khôi phục... đã góp phần thúc đẩy hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp và người dân.

Tuy nhiên, trong quý I cũng phải đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức, diễn biến khó lường, nhất là biến động về giá xăng dầu, nguyên liệu đầu vào; áp lực lạm phát, chi phí sản xuất tăng cao; công tác tổ chức triển khai các chương trình mục tiêu quốc gia còn gặp nhiều vướng mắc... Song với tinh thần quyết tâm, quyết liệt, sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị, sự đồng thuận, ủng hộ của cộng đồng doanh nghiệp và nhân dân; UBND tỉnh đã chỉ đạo, điều hành quyết liệt, triển khai đồng bộ nhiều nhiệm vụ, giải pháp linh hoạt thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ trọng tâm về phát triển kinh tế - xã hội năm 2023; Thực hiện tốt các biện pháp phòng chống, kiểm soát dịch Covid-19, bình ổn giá cả, thị trường, bảo đảm an ninh, trật tự, an toàn xã hội trước, trong và sau Tết Nguyên đán. Sau Tết, các sở, ngành, địa phương đã chủ động, khẩn trương triển khai công việc, tạo khí thế sản xuất, kinh doanh trong cộng đồng doanh nghiệp và nhân dân, tình hình kinh tế - xã hội trong quý I năm 2023 tiếp tục phục hồi phát triển và đạt những kết quả khả quan trên nhiều lĩnh vực, cụ thể như sau:

I. KẾT QUẢ PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI QUÝ I/2023

1. Công tác triển khai kế hoạch và chỉ đạo điều hành

- Công tác lãnh đạo, chỉ đạo triển khai các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2023 được thực hiện khẩn trương, đồng bộ. Tổ chức sớm Hội nghị giao Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2023 ngay sau kỳ họp HĐND tỉnh; Kế hoạch đầu tư công, 03 Chương trình MTQG đã được phân khai chi tiết hết các nguồn vốn cho các đơn vị triển khai thực hiện các nhiệm vụ, dự án, tiểu dự án. Kịp thời xây dựng và ban hành Chương trình hành động của

UBND tỉnh về thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ năm 2023. Các cấp, các ngành đã hoàn thành tổ chức tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ năm 2022 và ban hành kế hoạch để triển khai thực hiện năm 2023.

- UBND tỉnh, Thường trực UBND tỉnh đã thường xuyên tổ chức các buổi làm việc với các sở, ngành, các huyện, thành phố về công tác triển khai thực hiện nhiệm vụ theo ngành/lĩnh vực về phát triển kinh tế - xã hội năm 2023 và một số nhiệm vụ quan trọng về triển khai các chương trình MTQG, giải phóng mặt bằng, thực hiện các dự án đầu tư trọng điểm, thu hút đầu tư; thúc đẩy giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công năm 2023. Tập trung quan tâm công tác an sinh xã hội.

- Chỉ đạo các sở, ngành, UBND các huyện, thành phố triển khai xây dựng kế hoạch khắc phục những tồn tại, hạn chế, yếu kém của năm 2022, đề ra những giải pháp, kế hoạch, kế hoạch triển khai cụ thể, phù hợp với điều kiện thực tế với từng ngành, địa phương. Ban hành và triển khai các kế hoạch chuyên đề ngay từ tháng đầu năm, tập trung vào công tác thu ngân sách nhà nước; giải ngân vốn đầu tư công; thực hiện Đề án cải tạo vườn tạp, phát triển kinh tế vườn hộ và Đề án phát triển bền vững cây cà phê, phát triển và nâng cao tính cạnh tranh của sản phẩm nông nghiệp chủ lực, chuyển đổi giống cây trồng, vật nuôi; bảo tồn và phát triển dược liệu; phát triển sản phẩm du lịch gắn với bảo tồn và phát huy giá trị văn hoá truyền thống; đẩy mạnh công tác chuyển đổi số, cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh tạo điều kiện thu hút đầu tư...

- Chỉ đạo các sở, ngành tập trung triển khai Nghị quyết số 43/2022/QH15 của Quốc hội; Nghị quyết số 11/NQ-CP ngày 30/01/2022 của Chính phủ, tiếp tục triển khai đồng bộ, thống nhất Kế hoạch số 75/KH-UBND về Chương trình phục hồi và phát triển KTXH trên địa bàn tỉnh; các nội dung triển khai thực hiện 03 Chương trình mục tiêu quốc gia; chỉ đạo hoàn thiện hồ sơ quy hoạch tỉnh trước khi trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt.

- Chỉ đạo các huyện, thành phố: Căn cứ nhiệm vụ kế hoạch tỉnh giao, xây dựng kế hoạch, chương trình và giao chỉ tiêu đến các phòng chuyên môn thuộc huyện và cấp xã để triển khai thực hiện, đặc biệt là 19 chỉ tiêu được UBND tỉnh giao. Một số chỉ tiêu quan trọng được các huyện giao tăng như: Chỉ tiêu thu ngân sách trên địa bàn, chỉ tiêu tăng tiêu chí nông thôn mới,...

2. Một số kết quả nổi bật trong Quý I/2022

- Tổ chức thành công, chu đáo chương trình gặp gỡ (trực tuyến) đầu Xuân năm 2023 giữa Bí thư các tỉnh Hà Giang, Quảng ninh, Lạng Sơn, Cao Bằng và Bí thư Khu tự trị dân tộc Choang (Quảng Tây - Trung Quốc) và Hội nghị lần thứ 14 Ủy ban công tác Liên hợp các tỉnh Hà Giang, Quảng Ninh, Lạng Sơn, Cao Bằng và Khu tự trị dân tộc Choang (Quảng Tây - Trung Quốc); Hội nghị thường niên lần thứ 3 giữa Bí thư Tỉnh ủy các tỉnh Hà Giang, Lào Cai, Lai Châu, Điện Biên (Việt Nam) và tỉnh Vân Nam (Trung Quốc). Tổ chức ký kết mới 05 thỏa thuận quốc tế¹.

¹ Gồm: (1) Biên bản Hội nghị giữa Tỉnh ủy các tỉnh Hà Giang, Quảng Ninh, Lạng Sơn, Cao Bằng và Bí thư Khu ủy khu tự trị dân tộc Choang Quảng Tây, Trung Quốc; (2) Thỏa thuận về hợp tác đào tạo cán bộ giữa Tỉnh ủy Hà Giang, Quảng Ninh, Lạng Sơn, Cao Bằng và Khu ủy Khu tự trị dân tộc Choang Quảng Tây, Trung Quốc, giai đoạn 2023 – 2027; (3) Bản ghi nhớ thiết lập cơ chế gặp gỡ, hội đàm định kỳ giữa UBND tỉnh Hà Giang (Việt Nam) và Chính quyền nhân dân thành phố Bách Sắc (Trung Quốc) về thúc đẩy triển khai giao lưu, hợp tác hữu nghị; (4) Bản ghi nhớ dự án

- Chuẩn bị tốt các nội dung, điều kiện tổ chức và hoàn thành công tác thẩm định Quy hoạch tỉnh Hà Giang thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 tại Bộ Kế hoạch và Đầu tư. Hồ sơ Quy hoạch tỉnh đã được hội đồng thẩm định thông qua và đánh giá cao, đảm bảo tiến độ và chất lượng và xác định rõ các mục tiêu đột phá. Sau phiên họp thẩm định, rà soát, bổ sung, hoàn thiện hồ sơ Quy hoạch tỉnh theo ý kiến của Hội đồng để đủ điều kiện trình HĐND Tỉnh thông qua, báo cáo Thủ tướng Chính phủ phê duyệt.

- Tổ chức khởi công Dự án đập dâng nước tạo cảnh quan thành phố Hà Giang; Dự án Cải tạo, nâng cấp đường Minh Ngọc – Mậu Duệ (ĐT.176B) tỉnh Hà Giang; Dự án PaPiu - Lũng Hồ 2 tại xã Lũng Hồ, huyện Yên Minh.

- Tổ chức công bố thành lập Phân hiệu Đại học Thái Nguyên tại tỉnh Hà Giang với sự tham dự của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, góp phần đáp ứng nhu cầu nâng cao chất lượng nguồn nhân lực của tỉnh.

- Thu ngân sách nhà nước trên địa bàn Quý I/2023 ước đạt 402,7 tỷ đồng, đạt 17,8% KH TW giao, đạt 13,4% KH Tỉnh giao, trong đó: thu xuất nhập khẩu đạt 36 tỷ đồng (tăng 257,1% so với cùng kỳ 2022), đạt 45% KH TW giao, đạt 40% KH tỉnh giao. Tổng dư nợ tín dụng đạt 28.566 tỷ đồng, tăng 125 tỷ đồng so với tháng trước. Lượng khách du lịch đến Hà Giang trong Quý đạt 706.000 lượt người (trong đó, khách quốc tế 51.111 lượt), tăng 36,2% so với cùng kỳ. Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng Quý I/2023 đạt 3.884,4 tỷ đồng tăng 19,2% so với cùng kỳ năm trước. Tổng kim ngạch xuất nhập khẩu trong quý đạt 53,3 triệu USD, tăng 598% so với cùng kỳ, trong đó: Xuất khẩu 31,8 triệu USD, nhập khẩu 21,6 triệu USD. Tổng diện tích gieo trồng cây hàng năm vụ Đông đạt 12.855ha, tăng 2,75% so với cùng vụ năm trước bằng 344 ha. Thực hiện Tết trồng cây được 537,1 nghìn cây các loại.

3. Triển khai các chương trình mục tiêu quốc gia, chương trình phục hồi và phát triển kinh tế xã hội và các chương trình, đề án của Tỉnh

3.1. Triển khai thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia

Thành lập 04 Đoàn công tác thực hiện kiểm tra, giám sát quá trình tổ chức chỉ đạo, triển khai thực hiện 03 Chương trình MTQG năm 2022 và năm 2023 tại 11 huyện, thành phố và 27 xã trên địa bàn tỉnh theo Kế hoạch số 16/KH-BCĐ ngày 17/01/2023 của BCĐ các Chương trình MTQG; Qua kiểm tra đã kịp thời nắm bắt được những tồn tại, khó khăn vướng mắc trong triển khai thực hiện 03 Chương trình, trên cơ sở đó đề xuất giải pháp tháo gỡ khó khăn cho các huyện, thành phố đẩy nhanh tiến độ giải ngân các Chương trình. Hoàn thành thực hiện các thủ tục kéo dài thời gian thực hiện và giải ngân nguồn vốn thực hiện 03 Chương trình MTQG năm 2022 sang năm 2023. Trình HĐND tỉnh phân bổ kế hoạch vốn bổ sung thực hiện 03 Chương trình MTQG giai đoạn 2021-2025 được Thủ tướng Chính phủ giao tại Quyết định số 147/QĐ-TTg ngày 23/02/2023; điều chỉnh 06 Nghị quyết của HĐND tỉnh về nguyên tắc tiêu chí, định mức phân bổ vốn 03

Chương trình, nội dung hỗ trợ; quy định mẫu hồ sơ; trình tự, thủ tục, lựa chọn dự án, kế hoạch, phương án sản xuất, lựa chọn đơn vị đặt hàng thực hiện các hoạt động hỗ trợ phát triển sản xuất; phương án phân bổ vốn 03 Chương trình giai đoạn 2021-2025 và năm 2022 phù hợp với quy định của các Bộ, ngành Trung ương và điều kiện thực tiễn trên địa bàn tỉnh.

Về tình hình phân bổ, giao vốn NSNN thực hiện 03 Chương trình MTQG: Kế hoạch vốn 03 Chương trình MTQG năm 2022 là 2.061,6 tỷ đồng (Trong đó: Vốn đầu tư phát triển 1.557,1 tỷ đồng; vốn sự nghiệp 504,5 tỷ đồng), phân bổ và giao chi tiết vốn đầu tư phát triển để thực hiện 900 công trình, dự án; giải ngân đến ngày 27/3/2023 đạt 621,2 tỷ đồng (Trong đó: Vốn ĐTPT 426,6 tỷ đồng, đạt 27,4% KH; vốn sự nghiệp 194,6 tỷ đồng, đạt 38,6% KH). Kế hoạch vốn năm 2023 phân bổ 3.329,9 tỷ đồng (Trong đó: Vốn đầu tư phát triển 1.554 tỷ đồng; vốn sự nghiệp 1.775,9 tỷ đồng); Các huyện, thành phố thực hiện công tác phân bổ chi tiết để thực hiện 03 Chương trình; giải ngân đến ngày 27/3/2023 đạt 67,5 tỷ đồng, đạt 2% KH (Trong đó: vốn ĐTPT 63,7 tỷ đồng, đạt 4,1% KH; vốn sự nghiệp 3,8 tỷ đồng, đạt 2,1% KH).

Quyết định công nhận xã Việt Hồng, huyện Bắc Quang đạt chuẩn Nông thôn mới năm 2022; Kế hoạch triển khai Chương trình chuyển đổi số trong xây dựng NTM, hướng tới NTM thông minh đến năm 2025 trên địa bàn tỉnh; Quyết định phê duyệt gói thầu mua xi măng cung ứng thực hiện bê tông hoá đường giao thông nông thôn tại các xã thuộc các huyện: Bắc Quang, Quang Bình, Vị Xuyên và thành phố Hà Giang năm 2023. Tăng cường tuyên truyền, phát động phong trào xây dựng nông thôn mới tại các xã, thôn. Tổ chức tập huấn nâng cao năng lực quản lý, triển khai, giám sát thực hiện chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi năm 2023.

3.2. Thực hiện Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội

Thông báo danh mục và mức vốn ngân sách trung ương bố trí kế hoạch vốn năm 2023 cho các dự án thuộc Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội với tổng số vốn 1.341 tỷ đồng được Thủ tướng Chính phủ giao tại Quyết định số 2022/QĐ-TTg ngày 08/3/2023 và UBND tỉnh giao tại Quyết định số 2288/QĐ-UBND ngày 14/02/2022.

(i) Dự án cao tốc Tuyên Quang – Hà Giang (giai đoạn 1), đoạn qua tỉnh Hà Giang: Hoàn thiện, chuẩn bị tốt các điều kiện để tổ chức khởi công dự án. Đến nay đã triển khai xong công tác lựa chọn nhà thầu các gói thầu tư vấn theo kế hoạch, bao gồm: bước lập thiết kế bản vẽ thi công; rà phá bom mìn, vật nổ,... Ban hành Quyết định phê duyệt phương án thi công và dự toán đo đạc, trích đo địa chính, chỉnh lý bản đồ địa chính phục vụ công tác bồi thường - GPMB dự án; đơn vị tư vấn đang tích cực triển khai trên thực địa đảm bảo tiến độ, đã hoàn thành 100% chi trả tiền bồi thường và thu hồi đất tại vị trí dự kiến làm lễ khởi công. Tổ chức rà phá bom mìn, vật nổ, đến nay đạt khoảng 45% khối lượng công việc trên tuyến. Đã hoàn thiện thiết kế xây dựng, phê duyệt hồ sơ mời thầu, đang tổ chức lựa chọn nhà thầu trên hệ thống mạng đấu thầu quốc gia gói thầu xây lắp đoạn Km0 - Km12+500 thuộc dự án; Dự kiến khởi công đầu tháng 4/2023.

(ii) Các dự án đầu tư nâng cao năng lực y tế dự phòng, y tế cơ sở: Hoàn thiện các thủ tục phê duyệt Hồ sơ báo cáo nghiên cứu khả thi Dự án Đầu tư xây dựng mới Trung tâm CDC tỉnh và Dự án đầu tư Xây dựng mới, cải tạo, nâng cấp 08 bệnh viện đa khoa huyện, đa khoa khu vực. Đến nay, đã tổ chức lựa chọn nhà thầu lập thiết kế BVTC, dự toán xây dựng công trình đối với Dự án Đầu tư xây dựng mới Trung tâm kiểm soát bệnh tật (CDC). Phối hợp với đơn vị tư vấn lập nhiệm vụ khảo sát và giám sát công tác khảo sát bước thiết kế BVTC; tư vấn lập HSMT và đánh giá HSDT; tư vấn thẩm định HSMT, thẩm định kết quả lựa chọn nhà thầu Dự án đầu tư Xây dựng mới, cải tạo, nâng cấp 08 bệnh viện đa khoa huyện, đa khoa khu vực trên địa bàn tỉnh Hà Giang.

(iii) Tích cực triển khai và quản lý các chương trình tín dụng ưu đãi theo Nghị quyết số 11/NQ-CP của Chính phủ với tổng dư nợ cho vay 254,9 tỷ đồng/2.862 khách hàng.

3.3. Hoạt động chuyển đổi số

Tổ chức các Hội nghị ký kết hợp tác giữa UBND tỉnh Hà Giang với Tập đoàn FPT, Tập đoàn Bưu chính - Viễn thông (VNPT) và Tập đoàn Công nghiệp - Viễn thông Quân đội (Viettel) về chuyển đổi số; Hội nghị đánh giá kết quả thực hiện Đề án 06 năm 2022 và triển khai kế hoạch năm 2023. Ban hành và triển khai Kế hoạch số 69/KH-UBND ngày 17/02/2023 về triển khai Đề án số 06 năm 2023; Đến nay, tỉnh Hà Giang đã đưa 23/25 dịch vụ công thiết yếu theo Đề án 06 trên Cổng dịch vụ công quốc gia; trong đó có 09 dịch vụ công mức độ 4 và 02 dịch vụ công mức độ 3 (Cấp lại, đổi thẻ Căn cước công dân; Đăng ký, cấp biển số xe mô tô, xe gắn máy). Tổ chức triển khai thực hiện kết nối, kiểm tra các phương thức sử dụng thông tin cư trú phục vụ giải quyết thủ tục hành chính, dịch vụ công trên địa bàn tỉnh. Trong quý, đã tiếp nhận và xử lý 15.330 hồ sơ cấp căn cước công dân; tiếp nhận 24.434 hồ sơ định danh điện tử.

Ban hành Kế hoạch triển khai Chương trình chuyển đổi số trong xây dựng nông thôn mới theo Quyết định số 924/QĐ-TTg ngày 02/8/2022 của Thủ tướng Chính phủ; Kế hoạch hành động của Ban điều hành chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh Hà Giang năm 2023, tập trung vào các nhiệm vụ: nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về chuyển đổi số, triển khai hiệu quả các chương trình hợp tác với các Tập đoàn doanh nghiệp Viễn thông và Công nghệ thông tin, nâng cao chất lượng Ban chỉ đạo, Ban điều hành chuyển đổi số các cấp.

3.4. Công tác lập quy hoạch tỉnh giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến 2050 và các quy hoạch xây dựng

- Chuẩn bị tốt các nội dung, điều kiện tổ chức và hoàn thành công tác thẩm định Quy hoạch tỉnh Hà Giang thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 tại Bộ Kế hoạch và Đầu tư. Hồ sơ Quy hoạch tỉnh đã được hội đồng thẩm định thông qua và đánh giá cao, đảm bảo tiến độ và chất lượng và xác định rõ các mục tiêu đột phá. Sau phiên họp thẩm định, các sở, ngành, địa phương rà soát, bổ sung, hoàn thiện hồ sơ Quy hoạch tỉnh theo ý kiến của Hội đồng để đủ điều kiện trình HĐND Tỉnh thông qua, báo cáo Thủ tướng Chính phủ phê duyệt trong quý II/2023.

- Tổ chức lập 03 Đồ án quy hoạch vùng huyện, 15 Đồ án quy hoạch chung xây dựng, 02 Đồ án quy hoạch phân khu xây dựng, 03 Đồ án quy hoạch chi tiết xây dựng. Hoàn thành lập, phê duyệt 05 Đồ án quy hoạch phân khu theo quy hoạch chung đô thị Hà Giang, tỉnh Hà Giang đến năm 2035. Đề xuất Bộ Xây dựng về điều chỉnh Quy hoạch chung đô thị Hà Giang, tỉnh Hà Giang đến năm 2035.

4. Về phát triển kinh tế

4.1. Hoạt động thương mại, dịch vụ, du lịch

a) Về thương mại, dịch vụ và giá cả

Các hoạt động thương mại và dịch vụ diễn ra sôi động; nhất là dịp trước, trong và sau Tết Nguyên đán Quý Mão, hàng hóa phong phú, đa dạng đáp ứng nhu cầu tiêu dùng của người dân. Các cơ sở kinh doanh đảm bảo nguồn cung hàng hóa thiết yếu, chấp hành việc niêm yết giá và bán đúng giá niêm yết. Các khách sạn, nhà hàng, dịch vụ đáp ứng tốt nhu cầu người dân và du khách trong dịp cao điểm lễ hội đầu năm. Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng tháng 3 ước đạt 1.298,3 tỷ đồng, tăng 2,84% so với tháng trước và tăng 19,4% so với cùng kỳ năm trước; ước quý I/2023 đạt 3.884,4 tỷ đồng, tăng 19,2% so với cùng kỳ năm trước. Chỉ số giá tiêu dùng(CPI) tháng 3 giảm 0,56% so với tháng trước, quý I tăng 4,07% so với cùng kỳ.

Hoạt động xuất nhập khẩu được khôi phục do Trung Quốc đã nới lỏng các điều kiện xuất nhập đối với người và hàng hóa. Tổng kim ngạch xuất nhập khẩu quý I ước đạt 52,8 triệu USD, tăng 598% so với cùng kỳ, trong đó: Xuất khẩu 31,2 triệu USD, nhập khẩu 21,6 triệu USD. Phối hợp với lực lượng chức năng phía Trung Quốc tổ chức công bố khôi phục thông quan vận tải hành khách tại cửa khẩu quốc tế Thanh Thủy – Thiên Bảo sau thời gian tạm dừng xuất, nhập cảnh do ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19.

Công tác đấu tranh phòng chống buôn lậu, gian lận thương mại, hàng giả, hàng không rõ nguồn gốc xuất xứ, hàng xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ được thực hiện quyết liệt; đã tổ chức kiểm tra 158 vụ, phát hiện và xử lý vi phạm hành chính 147 vụ, thu nộp ngân sách nhà nước 574,5 triệu đồng².

Hoạt động kinh doanh vận tải, kho bãi cơ bản đáp ứng nhu cầu vận tải hàng hóa, đi lại và tham quan du lịch của nhân dân trong dịp Tết, lễ hội đầu năm. Tổng doanh thu vận tải và dịch vụ kho bãi tháng 3 ước đạt 66,8 tỷ đồng, tăng 0,92% so với tháng trước, tăng 32,04% so với cùng kỳ; tính chung Quý I ước đạt 198,0 tỷ đồng, tăng 21,78% so với cùng kỳ; trong đó: doanh thu vận tải hành khách 72.5 tỷ đồng, tăng 45,64%% so với cùng kỳ; doanh thu vận tải hàng hóa 121.5 tỷ đồng, tăng 10,27% so với cùng kỳ.

b) Về hoạt động du lịch: Hoạt động du lịch tăng trưởng mạnh; Lượng khách du lịch đến Hà Giang trong tháng 3 đạt 248.000 lượt người, tăng 2,4% so với tháng trước, tăng 70.1% so với cùng kỳ; Quý I đạt 706.000 lượt người (Trong đó, khách quốc tế 51.111 lượt), tăng 36,2% so với cùng kỳ. Tổng doanh thu du lịch đạt 1.659,1

² Các hành vi vi phạm chủ yếu là hàng hóa nhập lậu; hàng hóa giả mạo nhãn hiệu; hàng không rõ nguồn gốc xuất xứ; hàng vi phạm tiêu chuẩn đo lường, chất lượng, nhãn hàng hóa, mã số vạch; vi phạm an toàn thực phẩm,;...

tỷ đồng. Xây dựng Kế hoạch triển khai Đề án phát triển nguồn nhân lực du lịch năm 2023, Kế hoạch triển khai các hoạt động hợp tác phát triển du lịch 08 tỉnh Tây Bắc mở rộng và thành phố Hồ Chí Minh năm 2023. Triển khai Kế hoạch số 65/KH-UBND ngày 16/02/2023 của UBND tỉnh triển khai thực hiện Chương trình phát triển du lịch nông thôn trong xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh, giai đoạn 2023 – 2025. Hoàn thiện trình HĐND tỉnh Nghị quyết về chính sách khuyến khích, hỗ trợ trong phát triển du lịch trên địa bàn tỉnh. Tổ chức thành công hội nghị gặp mặt, đối thoại các doanh nghiệp, cá nhân kinh doanh dịch vụ du lịch trên địa bàn tỉnh. Công tác quản lý hoạt động tại các khu, điểm du lịch, các cơ sở kinh doanh du lịch và dịch vụ du lịch trên địa bàn được tăng cường, đảm bảo các điều kiện phục vụ khách du lịch trong thời gian cao điểm dịp mùa xuân năm 2023.

4.2. Sản xuất nông lâm nghiệp, thủy sản

- *Về trồng trọt:* Trong quý I, tập trung thu hoạch các loại cây trồng vụ Đông năm 2022 và gieo trồng vụ Xuân năm 2023. Tổng diện tích gieo trồng cây hàng năm vụ Đông 2022-2023 đạt 12.855ha, tăng 2,75% so với cùng vụ năm trước, bằng 344 ha; sản lượng ngô vụ Đông đạt 4.245 tấn, giảm 3,8% do thực hiện chuyển đổi diện tích ngô sang trồng các loại cây có hiệu quả kinh tế cao hơn; rau các loại sản lượng đạt 54.520,5 tấn, tăng 5,6% so với năm trước. Sản xuất vụ Xuân đạt tiến độ, đảm bảo khung thời vụ và cơ cấu giống, diện tích gieo trồng các loại cây vụ Xuân hầu hết tăng so với cùng kỳ, cụ thể: Lúa đã gieo cấy 9.265 ha, tăng 250 ha so với cùng kỳ; Ngô gieo trồng 19.084,6 ha, tăng 379 ha; Đậu tương 4.609 ha, giảm 221 ha; Lạc 5.740,5 ha, tương đương cùng kỳ; Rau đậu các loại 5.692,9 ha, tăng 196,4 ha. Các ngành thường xuyên chỉ đạo bám sát đồng ruộng, chủ động các biện pháp phòng trừ sâu bệnh hại, các cây trồng sinh trưởng và phát triển tốt. Kết thúc thu hoạch vụ cam niên vụ 2022-2023, sản lượng cam toàn tỉnh đã thu hoạch đạt 78.682 tấn, tương đương so với năm trước.

- *Về chăn nuôi:* Đàn gia súc, gia cầm phát triển ổn định, không xảy ra dịch bệnh, một số cơ sở chăn nuôi lớn đã mạnh dạn đầu tư tái đàn. Tổng đàn lợn 506.172 con, tăng 4,10%; đàn bò 118.402 con, tăng 0,23%; đàn gia cầm 5.584,4 nghìn con, tăng 7,30%; đàn trâu 144.854 con, giảm 1,47% so với cùng kỳ. Sản lượng thịt hơi xuất chuồng các loại ước đạt 21.236 tấn, tăng 4,99% so với cùng kỳ. Thường xuyên cập nhật thông tin thời tiết, tuyên truyền, chỉ đạo, hướng dẫn các địa phương chủ động biện pháp phòng, chống dịch bệnh và phòng chống đói, rét cho đàn gia súc, gia cầm. Đã cung ứng được 212.750 liều vắc xin các loại, triển khai tiêm phòng cho 151.689 lượt con gia súc, gia cầm. Thực hiện kiểm tra, kiểm soát giết mổ, kiểm tra vệ sinh thú y được 5.997 con gia súc, gia cầm.

- *Về lâm nghiệp:* Các địa phương đã gieo ươm được 2.135,6 nghìn cây giống các loại để phục vụ kế hoạch trồng rừng năm 2023. Thực hiện Tết trồng cây được 537,1 nghìn cây các loại. Triển khai kế hoạch trồng rừng năm 2023 được 487,3 ha; trong đó: trồng rừng sản xuất 403,4 ha, trồng rừng sau khai thác 83,9 ha. Phát hiện 50 vụ vi phạm pháp luật về lâm nghiệp; Đã xử lý 28 vụ (Xử lý hình sự: 03 vụ, xử lý hành chính 25 vụ); tịch thu 12,6 m³ gỗ các loại; thu nộp ngân sách Nhà nước 189 triệu đồng.

4.3. Sản xuất công nghiệp

Chỉ số sản xuất công nghiệp tháng 3 tăng 13,5% so với tháng trước và giảm 1,63% so với cùng kỳ. Luỹ kế quý I giảm 15,93% so với cùng kỳ; trong đó: Ngành công nghiệp khai khoáng giảm 16,35% so với cùng kỳ; công nghiệp chế biến, chế tạo tăng 5,35%; sản xuất và phân phối điện, khí đốt giảm 24,87% do lượng mưa ít hơn năm trước, lưu lượng nước về lòng hồ giảm mạnh, các nhà máy thủy điện cắt giảm công suất; nhà máy thủy điện Nho Quế 3 trong tháng 02 tạm dừng 2 tổ máy để bảo dưỡng thiết bị. Giá trị sản xuất công nghiệp (theo giá hiện hành) tháng 3 đạt 662,1 tỷ đồng, tăng 19,39% so với tháng trước và tăng 11,21% so với cùng kỳ; Quý I đạt 1.619,1 tỷ đồng, giảm 5,72% so với cùng kỳ.

4.4. Tài chính, tín dụng và đầu tư phát triển

a) *Quản lý thu, chi ngân sách*: Triển khai xây dựng kế hoạch, giải pháp triển khai công tác thu ngân sách, nhất là thu từ đầu giá quyền sử dụng đất và tài sản trên đất. Hướng dẫn, đôn đốc các cơ quan thu và UBND các huyện, thành phố thực hiện các biện pháp quản lý thu NSNN năm 2023. Thu ngân sách nhà nước trên địa bàn tháng 3 ước đạt 175,8 tỷ đồng, Quý I đạt 402,7 tỷ đồng (giảm 28,5% so với cùng kỳ năm 2022), đạt 17,8% KH TW giao, đạt 13,4% KH tỉnh giao. Trong đó:

- Thu nội địa tháng 3 ước đạt 159,8 tỷ đồng, Quý I đạt 366,7 tỷ đồng, đạt 16,8% KH TW giao, đạt 12,7% KH tỉnh giao. Có 8/17 khoản thu, sắc thuế đạt trên mức bình quân chung (12,4%) so với kế hoạch tỉnh giao³; Theo địa bàn có 05/11 huyện đạt trên mức bình quân chung⁴; các huyện còn lại đạt dưới mức bình quân chung⁵.

- Thu thuế xuất nhập khẩu tháng 3 ước đạt 14,0 tỷ đồng, quý I đạt 36 tỷ đồng (tăng 257,1% so với cùng kỳ 2022), đạt 45,0% KH TW giao, đạt 40,0% KH tỉnh giao.

Thực hiện rà soát, khóa sổ kế toán ngân sách nhà nước năm 2022; Tổ chức rà soát, xác định các nội dung được chỉ chuyển nguồn sang ngân sách năm 2023 theo quy định của Luật NSNN. Nghiêm túc tuân thủ chế độ quản lý chi ngân sách nhà nước hiện hành; chủ động trong việc lồng ghép các nguồn kinh phí, sử dụng ngân sách có hiệu quả nhằm phục vụ mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội. Chi ngân sách địa phương tháng 3 ước đạt 1.292,8 tỷ đồng; quý I đạt 4.024,6 tỷ đồng, đạt 17,6% KH; trong đó: chi đầu tư phát triển đạt 290,2 tỷ đồng, đạt 15,5% KH; Chi thường xuyên 2.243,7 tỷ đồng, đạt 21,5% KH.

b) *Tín dụng*: Chỉ đạo tăng cường giải pháp nhằm đảm bảo an toàn hoạt động, củng cố vững chắc hệ thống Quỹ tín dụng nhân dân. Tổ chức Hội nghị kết nối Ngân hàng – Doanh nghiệp để tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp, khơi thông dòng vốn, thúc đẩy tăng trưởng tín dụng. Tổng dư nợ tín dụng đạt 28.566 tỷ đồng, tăng 301 tỷ đồng so với 31/12/2022, tập trung vào một số chương trình chính như: Cho vay nông nghiệp, nông thôn theo Nghị định số 55/2015/NĐ-CP giảm 141 tỷ đồng, dư nợ đạt 11.988 tỷ đồng; cho vay hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa giảm 78

³ Một số khoản thu đạt thấp như Tiền thuê đất 1%; Thu cấp quyền KTKS 1,3%; Tiền SD đất 3,7%;... Thuế TNCN đạt 25,8%; Phí, lệ phí đạt 22%; DN ngoài QĐ đạt 17,9%; Khu vực DN địa phương 19,4%; DN Trung ương 17,6%;...

⁴ Bắc Quang 28,9%; Hoàng Su Phì 19,5%; Xín Mần 19%; Quản Bạ 15,3%; Vị Xuyên 12,9%.

⁵ Đồng Văn 3,8%; Mèo Vạc 6,5%; Yên Minh 8,6%; Quang Bình 9,7%; TP Hà Giang 10,4%; Bắc Mê 11,1%

tỷ đồng, dư nợ đạt 2.007 tỷ đồng; cho vay khởi nghiệp giảm 4,0 tỷ đồng, dư nợ đạt 203 tỷ đồng; cho vay theo Nghị quyết 11/2022/NQ-CP tăng 3,1 tỷ đồng, dư nợ 255 tỷ đồng. Ngân hàng chính sách xã hội tiếp tục thực hiện các chương trình tín dụng chính sách, doanh số cho vay trong Quý I đạt trên 224 tỷ đồng, tổng dư nợ đạt 4.367 tỷ đồng.

c) *Đầu tư công*: Ban hành và triển khai Kế hoạch số 26/KH-UBND ngày 19/01/2023 và Văn bản số 361/UBND-KTTH ngày 16/02/2023 về thúc đẩy giải ngân vốn đầu tư công năm 2023. Tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu trong việc quyết định chủ trương đầu tư và giải ngân vốn đầu tư công. Đôn đốc các Chủ đầu tư, Ban QLDA ĐTXD tỉnh, huyện rà soát thông tin, số liệu của các dự án được phân bổ kế hoạch vốn đầu công năm 2023 để đăng ký tiến độ thực hiện. Tập trung đôn đốc các nhà thầu đẩy nhanh tiến độ thi công các dự án; thực hiện giải ngân ngay các dự án bố trí kế hoạch thu hồi vốn ứng trước và các dự án hoàn thành quyết toán, không để tồn đọng đến cuối năm.

Tổ chức khởi công Dự án đập dâng nước tạo cảnh quan thành phố Hà Giang; Dự án Cải tạo, nâng cấp đường Minh Ngọc - Mậu Duệ (ĐT.176B) tỉnh Hà Giang. Đề nghị Thủ tướng Chính phủ xem xét, nghiên cứu cho chủ trương tiếp tục đầu tư Dự án cao tốc Tuyên Quang – Hà Giang, đoạn Tân Quang đến cửa khẩu quốc tế Thanh Thủy theo quy hoạch mạng lưới đường bộ thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050.

Đến ngày 27/3/2023 giải ngân vốn đầu tư công được 626,7 tỷ đồng/7.336,8 tỷ đồng, đạt 8,5% kế hoạch. Cụ thể: Kế hoạch vốn NSNN năm 2023 giải ngân 566,4 tỷ đồng/6.405,4 tỷ đồng, đạt 8,8% kế hoạch; trong đó: Nguồn vốn đầu tư trong cân đối ngân sách địa phương đã giải ngân 300,8 tỷ đồng/1.368,3 tỷ đồng, đạt 22% kế hoạch; Nguồn vốn ngân sách Trung ương giải ngân 176,4 tỷ đồng/3.547,8 tỷ đồng, đạt 5,0% so với kế hoạch; Vốn nước ngoài ODA giải ngân 28,82 tỷ đồng/712,795 tỷ đồng, đạt 4,04% kế hoạch; Chương trình mục tiêu quốc gia giải ngân 89,2 tỷ đồng/1.489,3 tỷ đồng, đạt 6,0% so với kế hoạch. Kế hoạch vốn kéo dài thời gian thanh toán năm 2022 sang năm 2023 giải ngân 60,3 tỷ đồng/931,4 tỷ đồng, đạt 6,5% so với kế hoạch. Tỷ lệ giải ngân kế hoạch vốn NSNN còn thấp do các nguồn vốn đầu tư công 2023 mới được phân bổ chi tiết cho các công trình và trùng vào kỳ nghỉ Tết nguyên đán nên tiến độ công tác đầu tư xây dựng cơ bản và giải ngân vẫn đạt ở mức thấp.

4.5. Thu hút đầu tư và hỗ trợ doanh nghiệp, hợp tác xã

Tập trung thực hiện các giải pháp nâng cao chất lượng thu hút đầu tư; ban hành Chương trình XTĐT năm 2023; rà soát kết quả triển khai thực hiện các nhiệm vụ được tại Kế hoạch số 236/KH-UBND ngày 27/8/2021 của UBND tỉnh về thu hút đầu tư giai đoạn 2021-2025; Giải quyết đề nghị nghiên cứu, khảo sát đầu tư dự án của 04 doanh nghiệp⁶; Cung cấp thông tin tài liệu, ấn phẩm quảng bá địa phương cho các đại sứ

¹ Liên danh công ty Cổ phần SmartGapHolding và Cty CP sản xuất và thương mại Phúc Lợi Việt Nam (dự án đầu tư về Dược liệu trên địa bàn tỉnh); Công ty cổ phần đầu Tập đoàn Tân Lập Xanh (xin chủ trương khảo sát đầu tư Dự án xây dựng vùng sản xuất nông, lâm nghiệp hữu cơ theo tiêu chuẩn Ogarnic kết hợp với đầu tư phát triển du lịch sinh thái tại xã Tân Lập, huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang); Công ty

quán, địa phương, doanh nghiệp các nước⁷.

Trong quý, khởi công 02 dự án Dự án khu Papiu – Lũng Hồ 2 tại thôn Cáp 2, xã Lũng Hồ, huyện Yên Minh và Khách sạn Tây Bắc tại Tổ 9, phường Nguyễn Trãi, thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang. Tổ chức đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thành công 01 dự án Khu đô thị mới Cao Nguyên Đá, huyện Mèo Vạc. Tiếp nhận, thẩm định 35 hồ sơ dự án; có 13 dự án đã được chấp thuận đầu tư/cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư (trong đó cấp mới 01 dự án, điều chỉnh 12 dự án thuộc lĩnh vực khoáng sản, thủy điện, chăn nuôi, dược liệu...); đang tổ chức thẩm định 10 dự án, trả hồ sơ cho nhà đầu tư 12 dự án chưa đủ điều kiện. Đã hướng dẫn, hỗ trợ 05 nhà đầu tư hoàn thiện thủ tục đầu tư; 11 dự án đã thực hiện thủ tục ký quỹ đảm bảo thực hiện dự án, với số tiền là 2.372 triệu đồng. Thực hiện kiểm tra xử phạt vi phạm hành chính 06 dự án với tổng số tiền là 465 triệu đồng. Chấm dứt hoạt động 02 dự án. Phối hợp với cơ quan thuế thu tiền nợ thuế thực hiện dự án với số tiền 1.051 triệu đồng. Tổ chức làm việc, giải quyết giải quyết những vướng mắc đối với các dự án trọng điểm, đảm bảo đủ điều kiện đấu giá, đấu thầu theo quy định, đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án⁸; có 03 dự án được thuê đất; 01 dự án được gia hạn thời gian sử dụng đất để thực hiện dự án. Ban hành Hướng dẫn của UBND tỉnh về trình tự thủ tục thực hiện dự án đầu tư xây dựng nhà ở thương mại, khu đô thị không sử dụng vốn ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh.

Tổ chức rà soát, đánh giá công tác quản lý nhà nước đối với doanh nghiệp sau thành lập. Chủ động triển khai Nghị quyết số 105/NQ-CP; Nghị quyết số 68/NQ-CP; Nghị quyết số 116/NQ-CP; Nghị quyết số 126/NQ-CP của Chính phủ về hỗ trợ doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh. Công tác hỗ trợ doanh nghiệp đăng ký kinh doanh qua mạng được đẩy mạnh; thủ tục hành chính về đăng ký doanh nghiệp được thực hiện nhanh, cụ thể: đăng ký thành lập mới đạt 1,10 ngày; đăng ký thay đổi nội dung ĐKDN đạt 0,93 ngày; Tạm ngừng 0,53 ngày. Trong quý có 71 doanh nghiệp và đơn vị trực thuộc đăng ký thành lập mới với tổng vốn đăng ký 191,0 tỷ đồng; 48 doanh nghiệp hoạt động trở lại; 70 doanh nghiệp tạm ngừng hoạt động; thành lập mới 09 HTX, lũy đến nay toàn tỉnh có 821 HTX. Tổ chức buổi gặp mặt, làm việc với Hội Doanh nhân trẻ, qua đó giải đáp, chia sẻ thông tin các cơ chế, chính sách của Tỉnh về hỗ trợ phát triển doanh nghiệp, nhất là các lĩnh vực chế biến nông sản, dịch vụ du lịch,...

4.6. Hoạt động nghiên cứu, ứng dụng khoa học và công nghệ

Tổ chức thẩm định và phê duyệt 02 nhiệm vụ khoa học – công nghệ năm

cổ phần đầu tư Bình Minh (đề xuất tham dự các diễn đàn, đối thoại, hội thảo, liên quan đến việc kêu gọi xúc tiến đầu tư); Giải quyết đề nghị của công ty Đầu tư Tập đoàn Tài chính HTN .

⁷ Hội thảo kết nối doanh nghiệp Việt Nam và Hồng Kông; Hội nghị hợp tác phi tập trung Việt Nam – Pháp lần thứ XII tại thành phố Hà Nội; Cung cấp sản phẩm truyền thông, quảng bá hình ảnh tỉnh Hà Giang ra thế giới.

⁸ Trung tâm thương mại, khách sạn và nhà ở thương mại Shop – House tại phường Trần Phú; Khu đô thị mới Hà Phương; Dự án nhà ở liền kề kết hợp thương mại, khách sạn (trường chính trị cũ); Khu đô thị mới Cao Nguyên Đá, huyện Mèo Vạc; Chăn nuôi bò sữa và chế biến sữa công nghệ cao tại Hà Giang; Nhà máy xử lý rác thải tại xã Kim Thạch, huyện Vị Xuyên; Khu đô thị mới Quyết Thắng; Phú Hưng; Khu du lịch Núi Cấm; Khu nghỉ dưỡng núi Mỏ Neo; Khu du lịch Phia Dâu, xã Yên Định, huyện Bắc Mê; Khu nghỉ dưỡng Suối khoáng Quảng Ngần - Vị Xuyên; Các dự án do Tập đoàn Nam Cường đề xuất tại Đồng Văn

2023; quản lý 51 đề tài, dự án, trong đó có 48 đề tài, dự án cấp tỉnh; 03 đề tài, dự án cấp Bộ được ủy quyền. Tổ chức nghiệm thu 03 ĐTDA, trong đó có 01 dự án thuộc lĩnh vực sở hữu trí tuệ và 01 dự án thuộc chương trình nông thôn miền núi. Thực hiện điều tra khảo sát và lập danh sách các doanh nghiệp, hợp tác xã tham gia Chương trình nâng suất chất lượng năm 2023. Tổ chức đánh giá 03 năm thực trạng quản lý, phát triển chỉ dẫn địa lý đối với sản phẩm mật ong bạc hà.

4.7. Quản lý tài nguyên, bảo vệ môi trường

Hoàn thành phân bổ chỉ tiêu quy hoạch sử dụng đất thời kỳ 2021-2030, kế hoạch sử dụng đất 5 năm 2021-2025 tỉnh Hà Giang cho các huyện, thành phố làm cơ sở rà soát điều chỉnh các chỉ tiêu quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 và lập kế hoạch sử dụng đất hàng năm. Đôn đốc UBND các huyện, thành phố công bố, công khai, triển khai Kế hoạch sử dụng đất năm 2023 cấp huyện. Triển khai công tác định giá đất cụ thể làm căn cứ xác định giá khởi điểm đấu giá quyền sử dụng đất năm 2023. Theo dõi, tổ chức giám sát, kiểm tra nghiệm thu công tác đo đạc lập bản đồ địa chính tại 24 xã, kê khai đăng ký cấp mới bổ sung, cấp đổi chứng nhận quyền sử dụng 51 xã thuộc địa bàn các huyện Đồng Văn, Mèo Vạc, Yên Minh, Bắc Quang, Vị Xuyên, Hoàng Su Phì, thành phố Hà Giang.

Xây dựng Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 10-NQ/TW ngày 10 tháng 02 năm 2022 của Bộ Chính trị về định hướng chiến lược địa chất, khoáng sản và công nghiệp khai khoáng đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045. Tổ chức kiểm tra việc thi công một số đề án đóng cửa mỏ khoáng sản như mỏ đá vôi tổ 5, phường Ngọc Hà, thành phố Hà Giang; mỏ mangan Tân Bình, xã Ngọc Minh, huyện Vị Xuyên,.... Đôn đốc các đơn vị tư vấn đẩy nhanh tiến độ thực hiện nhiệm vụ Điều tra, đánh giá, lập và ban hành danh mục nguồn nước nội tỉnh trên địa bàn tỉnh Hà Giang và Điều tra, khoanh định vùng hạn chế khai thác nước dưới đất trên địa bàn tỉnh Hà Giang. Tổ chức các hoạt động hưởng ứng ngày nước thế giới, ngày khí tượng thế giới và chiến dịch giờ trái đất năm 2023.

5. Lĩnh vực văn hóa – xã hội

5.1. Giáo dục và đào tạo: Chỉ đạo các địa phương nắm bắt tình hình, đảm bảo duy trì sĩ số học sinh sau kỳ nghỉ Tết Nguyên đán; tỷ lệ duy trì sĩ số hàng ngày các cấp học đạt trên 98%. Triển khai thực hiện chương trình học kỳ II năm học 2022-2023 theo khung kế hoạch đã đề ra. Thường xuyên tổ chức các hội thảo chuyên đề, sinh hoạt chuyên môn, tập huấn nhằm nâng cao trình độ cán bộ, giáo viên, vận dụng vào thực tiễn giảng dạy. Tổ chức các hoạt động dạy và học theo hướng lấy học sinh làm trung tâm để nâng cao chất lượng giáo dục. Tổ chức công nhận 08 trường THCS và trường Phổ thông dân tộc bán trú TH&THCS đạt chuẩn quốc gia⁹. Tham gia một số cuộc thi, hội thi, chương trình giao lưu do Bộ Giáo dục và Đào tạo tổ chức như: Cuộc thi Sáng tạo thanh thiếu niên, nhi đồng tỉnh Hà Giang lần thứ 17 năm 2023; Cuộc thi viết thư quốc tế UPU lần thứ 52; Giao lưu môn Toán,

⁹ Trường mầm non Nậm Dịch, xã Nậm Dịch, huyện Hoàng Su Phì; Trường THCS Tân Trịnh, xã Tân Trịnh, huyện Quang Bình; Trường mầm non Yên Hà, xã Yên Hà, huyện Quang Bình; Trường PTDTBT TH&THCS Bản Rịa, xã Bản Rịa, huyện Quang Bình; Trường THCS Bằng Lang, xã Bằng Lang, huyện Quang Bình; Trường mầm non Vĩ Thượng, xã Vĩ Thượng, huyện Quang Bình; Trường tiểu học Tân Trịnh, xã Tân Trịnh, huyện Quang Bình; Trường THCS Yên Hà, xã Yên Hà, huyện Quang Bình.

Tiếng Việt và hoạt động trải nghiệm cấp tiểu học, năm học 2022-2023. Tổ chức thành công Lễ công bố thành lập Phân hiệu Đại học Thái Nguyên tại tỉnh Hà Giang. Cấp kinh phí mở Sổ tiết kiệm cho các học sinh là “Con nuôi đồn Biên phòng” năm 2023 từ Quỹ Khuyến học - Khuyến tài tỉnh cho 21 học sinh với số tiền 105 triệu đồng.

5.2. Lĩnh vực y tế, chăm sóc sức khỏe: Công tác khám chữa bệnh và chăm sóc sức khỏe cho nhân dân, phòng chống dịch bệnh tiếp tục được quan tâm. Tổ chức tiêm chủng đầy đủ các loại vắc xin cho 5.087 trẻ dưới 01 tuổi, đạt 31,5% kế hoạch. Thành lập đoàn kiểm tra, giám sát tại các cơ sở chế biến, kinh doanh thực phẩm trên địa bàn; Kết quả, kiểm tra được 1.933 cơ sở về an toàn thực phẩm, có 1.792 cơ sở đạt tiêu chuẩn (chiếm 92,7%); đã xử lý nhắc nhở và xử phạt hành chính 141 cơ sở. Tổ chức 557 buổi truyền thông an toàn thực phẩm tại các cơ sở kinh doanh thực phẩm và cộng đồng với 38.420 lượt người nghe. Trong quý, xảy ra 01 vụ ngộ độc thực phẩm do ăn nấm rừng tại xã Yên Cường, huyện Bắc Mê, làm 04 người mắc, không có tử vong.

5.3. Công tác giáo dục nghề nghiệp, việc làm, an sinh xã hội

Trong quý, thẩm định 01 hồ sơ đăng ký hoạt động giáo dục nghề nghiệp trình độ sơ cấp; duy trì đào tạo 2.020 học viên, trong đó: 409 sinh viên hệ cao đẳng và 1.611 học viên hệ trung cấp. Trong quý, giới thiệu 02 Công ty đến tư vấn, tuyển dụng lao động đi làm việc có thời hạn tại Nhật Bản; 03 doanh nghiệp tuyển dụng lao động làm việc trong nước. Toàn tỉnh giải quyết việc làm cho 8.653 lao động, đạt 48,61% kế hoạch; trợ cấp thất nghiệp cho 330 người. Xây dựng kế hoạch thực hiện đưa lao động đi làm việc thời vụ theo thỏa thuận giữa UBND tỉnh Hà Giang và huyện Boeun, tỉnh Chungcheongbuk, Hàn Quốc.

Thực hiện đầy đủ các chính sách cho người có công; Tổ chức các hoạt động thăm, tặng quà, chúc mừng thọ cho người cao tuổi, người có công và các đối tượng bảo trợ xã hội nhân dịp Tết nguyên đán Quý Mão với tổng số tiền 60,7 tỷ đồng¹⁰. Tổ chức cấp phát gạo cứu đói cho 5.486 hộ/24.492 khẩu với 367.380 kg gạo đến các hộ gia đình trước Tết Nguyên đán. Thực hiện đầy đủ và kịp thời chế độ trợ cấp thường xuyên tại cộng đồng đối với 54.327 đối tượng bảo trợ xã hội (Trong đó: giải quyết mới chế độ trợ cấp thường xuyên cho 3.654 đối tượng). Duy trì quản lý, chăm sóc nuôi dưỡng 153 đối tượng bảo trợ xã hội tại các cơ sở trợ giúp xã hội.

5.4. Hoạt động văn hóa, thể dục, thể thao, thông tin truyền thông

Tổ chức tốt các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao và du lịch chào mừng các ngày kỷ niệm, đón năm mới Quý Mão 2023, Tổ chức chương trình nghệ thuật, các hoạt động thi đấu thể thao dân tộc truyền thống và hiện đại chào mừng kỷ niệm 93 năm Ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam. Các lễ hội đầu năm

¹⁰ Cụ thể: Tổ chức chúc mừng thọ cho 6.687 người cao tuổi với tổng kinh phí trên 5,47 tỷ đồng; Tổ chức thăm và tặng quà cho 7.433 lượt đối tượng người có công và gia đình có công với cách mạng, trong đó: quà Chủ tịch nước và quà từ Ngân sách Trung ương 1,08 tỷ đồng/3.481 người; ngân sách tỉnh 2,06 tỷ đồng/3.682 người; ngân sách huyện 50 triệu đồng/100 người; ngân sách cấp xã 19,7 tỷ đồng/105 người; quà từ nguồn kinh phí xã hội hóa 12,2 triệu đồng/65 người; Trao tặng 190 suất quà cho trẻ em có hoàn cảnh khó khăn trị giá 95 triệu đồng; 121.920 suất quà cho các đối tượng tại các cơ sở trợ giúp xã hội, Hội người khuyết tật, Hội nạn nhân chất độc màu da cam, hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thiếu đói với tổng giá trị 52,7 tỷ đồng...

diễn ra sôi nổi, thu hút đông đảo sự quan tâm của người dân và du khách...

Ban hành Kế hoạch và chuẩn bị các điều kiện tổ chức Festival Khèn Mông tỉnh Hà Giang năm 2023 và đón nhận danh hiệu thành viên mạng lưới Công viên địa chất toàn cầu UNESCO Cao nguyên đá Đồng Văn lần thứ III. Tổ chức kiểm tra tổng thể biên bản và các điểm di sản trên vùng Công viên địa chất. Tiếp tục hoàn thiện 03 hồ sơ di sản văn hóa phi vật thể đối với hát Páo Dung của người Dao; Lễ hội cầu mùa của dân tộc Pà Thẻn huyện Bắc Quang; Kỹ thuật làm nón lá hai mê của người Tày, xã Xuân Giang, huyện Quang Bình. Triển khai Kế hoạch thực hiện phong trào toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa; khảo sát đánh giá phong trào triển khai thực hiện công tác xóa bỏ hủ tục, phong tục tập quán lạc hậu, xây dựng nếp sống văn minh trong nhân dân các dân tộc tỉnh Hà Giang.

Thông tin liên lạc được đảm bảo thông suốt, đáp ứng nhu cầu của người dân, doanh nghiệp. Hệ thống truyền thông số bám sát các kế hoạch truyền thông; Tổ chức tuyên truyền có hiệu quả trên các trang thông tin điện tử, hệ thống quản lý văn bản, biển Led, thư điện tử công vụ, mạng xã hội về những sự kiện thời sự - chính trị diễn ra trên địa bàn tỉnh, công tác đảm bảo trật tự an toàn giao thông, phòng chống thiên tai tạo đồng thuận trong thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội.

5.5. Công tác dân tộc, tôn giáo: Thực hiện tốt các chính sách dân tộc; Tổng hợp số lượng, thành phần người có uy tín năm 2023 phục vụ Hội nghị biểu dương, tôn vinh điển hình tiên tiến là người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số toàn quốc năm 2023; tổ chức cấp phát báo cho người có uy tín đủ số lượng, đúng đối tượng. Các hoạt động tín ngưỡng, tôn giáo trên địa bàn cơ bản ổn định, tuân thủ pháp luật.

6. Công tác cải cách hành chính, thanh tra và tiếp công dân

Ban hành Quyết định công nhận kết quả kiểm tra, sát hạch để tiếp nhận vào làm công chức cấp tỉnh, cấp huyện tỉnh Hà Giang năm 2022; hoàn thiện Kỳ xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp đối với viên chức các đơn vị sự nghiệp công lập từ hạng IV lên hạng III; Triển khai thực hiện Thông tư số 12/2022/TT-BNV của Bộ Nội vụ hướng dẫn về vị trí việc làm công chức lãnh đạo, quản lý, nghiệp vụ chuyên môn dùng chung, hỗ trợ, phục vụ trong cơ quan, tổ chức hành chính và vị trí việc làm chức danh nghề nghiệp chuyên môn dùng chung; hỗ trợ, phục vụ trong đơn vị sự nghiệp công lập và Thông tư số 13/2022/TT-BNV ngày 31/12/2022 của Bộ Nội vụ hướng dẫn việc xác định cơ cấu ngạch công chức.

Thực hiện đồng bộ các giải pháp cải thiện chất lượng dịch vụ công; Cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình cho 1.480 TTHC, đạt 76,1% so với tổng số TTHC; 227 TTHC cung cấp DVC trực tuyến một phần, đạt 11,7%. Trong quý, đã tiếp nhận 469.976 hồ sơ (tiếp nhận mới 455.941 hồ sơ, kỳ trước chuyển sang 14.715 hồ sơ). Tỷ lệ hồ sơ đã giải quyết trước và đúng hạn đạt 99,8%. Số lượng hồ sơ đang giải quyết là 6.474 hồ sơ; trong đó: trong hạn là 6.171 hồ sơ (95,3%); quá hạn 303 hồ sơ (4,7%).

Triển khai 34 cuộc thanh tra hành chính, kịp thời phát hiện các sai phạm và kiến nghị thu hồi về ngân sách nhà nước 10,1 tỷ đồng. Thực hiện 40 cuộc thanh tra,

kiểm tra chuyên ngành; ban hành 45 quyết định xử phạt vi phạm hành chính với tổng số tiền 1,3 tỷ đồng. Công tác tiếp công dân, phân loại và giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị phản ánh được thực hiện nghiêm túc; tiếp nhận, giải quyết 217/217 đơn kiến nghị, đạt tỷ lệ 100%.

7. Công tác quốc phòng, an ninh, đối ngoại

Tình hình trên tuyến biên giới ổn định. Công tác đấu tranh, phòng ngừa, trấn áp các loại tội phạm được tăng cường, trật tự an toàn xã hội được đảm bảo. Hoàn thành công tác giao nhận quân năm 2023, đạt 100% chỉ tiêu được giao. Trong quý, tình hình vi phạm pháp luật về trật tự xã hội đã phát hiện 42 vụ (tăng 02 vụ so cùng kỳ), trong đó: án rất nghiêm trọng và đặc biệt nghiêm trọng 06 vụ; đã khởi tố điều tra làm rõ 06 vụ/07 bị can, đạt tỷ lệ 100%. Tập trung đấu tranh quyết liệt, đã phát hiện và khởi tố 22 vụ/25 bị can về các hành vi tàng trữ, tổ chức, sử dụng, mua bán trái phép chất ma túy (giảm 02 vụ so cùng kỳ). Tai nạn giao thông xảy ra 04 vụ, làm 04 người chết, 01 người bị thương tại huyện Đồng Văn, Quang Bình; Bắc Quang và Thành phố Hà Giang; tử tự xảy ra 39 vụ/39 người chết; tai nạn rủi ro xảy ra 16 vụ/16 người chết; xảy ra 05 vụ cháy nổ tại huyện HSP, Vị Xuyên, Yên Minh, Đồng Văn và thành phố Hà Giang, làm 01 người chết, thiệt hại 4,4 tỷ đồng.

Về đối ngoại, tổ chức 05 đoàn/31 lượt cán bộ, công chức thuộc các cơ quan chuyên môn sang làm việc với các đối tác, cơ quan đối đẳng tại nước ngoài; tổ chức đón tiếp 16 đoàn khách quốc tế/240 lượt người là Đại sứ quán các nước, cơ quan hữu quan phía Trung Quốc và các chuyên gia, tổ chức phi chính phủ nước ngoài lên làm việc, khảo sát và kiểm tra các dự án đang triển khai trên địa bàn tỉnh. Tổ chức thành công chương trình gặp gỡ (trực tuyến) đầu Xuân năm 2023 giữa Bí thư các tỉnh Hà Giang, Quảng ninh, Lạng Sơn, Cao Bằng và Bí thư Khu tự trị dân tộc Choang (Quảng Tây - Trung Quốc) và Hội nghị lần thứ 14 Ủy ban công tác Liên hợp các tỉnh Hà Giang, Quảng Ninh, Lạng Sơn, Cao Bằng và Khu tự trị dân tộc Choang (Quảng Tây - Trung Quốc). Ký kết mới 05 thỏa thuận quốc tế theo đúng nguyên tắc đã đề ra tại Nghị định số 64/NĐ-CP ngày 30/6/2021 của Chính phủ.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Kết quả đạt được

Mặc dù tiếp tục phải đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức, nhất là biến động về giá xăng dầu, nguyên liệu đầu vào, áp lực lạm phát, chi phí sản xuất tăng cao, thời gian nghỉ Tết kéo dài, Chương trình mục tiêu quốc gia triển khai còn gặp nhiều vướng mắc, nhưng với quyết tâm cao, sự chỉ đạo điều hành quyết liệt, linh hoạt và những nỗ lực, cố gắng, đồng lòng, chung sức của cả hệ thống chính trị, cộng đồng doanh nghiệp và nhân dân; tình hình kinh tế - xã hội quý I đạt được những kết quả khá tích cực, khả quan, cụ thể như sau:

- Công tác xây dựng, giao Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2023 được tập trung chỉ đạo quyết liệt, triển khai sớm ngay từ cuối năm 2022; Kế hoạch đầu tư công được phân khai chi tiết và giao kế hoạch ngay từ đầu năm. Các ngành, các cấp với tinh thần trách nhiệm cao đã chủ động trong xây dựng các chương trình, kế hoạch để triển khai các nhiệm vụ được giao.

- Các hoạt động phát triển kinh tế cơ bản ổn định; các ngành, lĩnh vực sản

xuất chính đạt được những kết quả tích cực. Sản xuất nông nghiệp vụ Đông tăng khá, tăng 2,75% so với cùng kỳ; sản xuất vụ Xuân đạt tiến độ đề ra. Chăn nuôi phát triển ổn định, sản lượng thịt hơi xuất chuồng tăng khá so với cùng kỳ (tăng 4,99%), công tác tái đàn tăng trưởng trở lại. Lượng khách du lịch đạt 706.000 lượt người, tăng 36,2%; Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng đạt 3.884,4 tỷ đồng tăng 19,2%; Hoạt động xuất nhập khẩu hàng hóa qua cửa khẩu của tỉnh có nhiều thuận lợi và diễn ra khá sôi động, số lượng hàng hóa tăng đáng kể so với cùng kỳ năm trước, tổng kim ngạch xuất nhập khẩu đạt 53,3 triệu USD, tăng 598% so với cùng kỳ,... Chương trình mục tiêu quốc gia và các dự án trọng điểm; triển khai Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội, công tác giải ngân vốn đầu tư công được các cấp, các ngành triển khai quyết liệt. Công tác đảm bảo an sinh xã hội được quan tâm; các chế độ, chính sách cho các đối tượng người có công, đồng bào dân tộc thiểu số, người lao động và nhân dân trong dịp Tết Nguyên đán được triển khai kịp thời, đầy đủ; đảm bảo mọi người nhân dân đều được đón Tết trong không khí vui tươi, đầm ấm, lành mạnh, an toàn. Các sự kiện lễ hội, văn hóa, thông tin truyền thông được thực hiện với nhiều hình thức. Các hoạt động chuyển đổi số được đẩy mạnh. Tình hình an ninh biên giới, an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn cơ bản ổn định, đường biên, mốc giới được giữ vững; công tác đối ngoại được triển khai tích cực.

2. Tồn tại, hạn chế và nguyên nhân

2.1. Tồn tại, hạn chế

- Thu ngân sách nhà nước và giải ngân vốn đầu tư công đạt thấp; sản xuất công nghiệp giảm so với cùng kỳ, nhất là ngành khai khoáng và sản xuất và phân phối điện. Nhiều dự án đầu tư ngoài ngân sách còn vướng mắc trong giải quyết thủ tục hành chính về đất đai, xây dựng, quy hoạch, các dự án đô thị; tiến độ giải quyết các tồn tại, vướng mắc với các dự án còn chậm. Cụ thể, còn 137 dự án còn tồn tại vướng mắc, trong đó: có 11 dự án chậm tiến độ, vướng mắc về thủ tục đầu tư và 19 dự án dừng hoạt động¹¹.

- Công tác triển khai các chương trình mục tiêu quốc gia còn gặp nhiều khó khăn, vướng mắc, tiến độ chậm, chưa kịp thời. Việc triển khai các Chương trình

¹¹ - Chia theo các huyện: (1) Huyện Đồng Văn 07 dự án; (2) huyện Mèo Vạc 03 dự án; (3) huyện Yên Minh 08 dự án; (4) huyện Quản Bạ 07 dự án; (5) huyện Bắc Mê 14 dự án; (6) huyện Vị Xuyên 37 dự án; (7) huyện Bắc Quang 33 dự án; (8) huyện Quang Bình 16 dự án; (9) huyện Hoàng Su Phì 03 dự án; (10) huyện Xín Mần 08 dự án; (11) Thành phố Hà Giang 17 dự án.

- Theo các lĩnh vực: Lĩnh vực Nông, Lâm nghiệp và chăn nuôi 17 dự án; Dược liệu 03 dự án Khoáng sản 53 dự án; Thủy điện 21 dự án; Du lịch - dịch vụ: 12 dự án; Xăng dầu 21 dự án; Chế biến, sản xuất (các nhà máy, cơ sở chế biến) 15 dự án và Lĩnh vực khác 11 dự án

- Theo lĩnh vực ngành phụ trách:

+ Lĩnh vực Tài nguyên và Môi trường: Có 67 dự án chưa hoàn thành thủ tục đất đai; 03 dự án chưa hoàn thành thủ tục phê duyệt phương án cấm mốc hành lang bảo vệ mặt hồ thủy điện; 22 dự án chưa hoàn thành các thủ tục môi trường; 02 dự án chưa hoàn thành thủ tục cấp phép khai thác khoáng sản và 42 dự án chưa hoàn thành thủ tục cấp phép khai thác mặt nước

+ Lĩnh vực Xây dựng: Có 11 dự án chưa phù hợp với Quy hoạch xây dựng và Quy hoạch NTM và 15 dự án chưa được cấp phép xây dựng; 15 dự án

+ Lĩnh vực PCCC có 18 dự án; Nông nghiệp 11 dự án chưa trồng rừng thay thế, chưa chuyển mục đích sử dụng rừng; Đầu nối giao thông 2 dự án; Công nghiệp 04 dự án chưa hoàn thành thủ tục thiết kế mỏ và thiết kế cơ sở; Lĩnh vực Khoa học và Công nghệ có 01 dự án chưa hoàn thiện thủ tục chuyển giao công nghệ.

MTQG tại cấp huyện, cấp xã còn nhiều tồn tại cần khắc phục (đặc biệt là nguồn vốn sự nghiệp).

- Giải ngân vốn đầu tư công còn đạt thấp so với cùng kỳ. Sự vào cuộc các cấp, các ngành triển khai thực hiện nhiệm vụ sau kỳ nghỉ Tết chưa quyết liệt. Nhiều chương trình, dự án tiến độ còn chậm, chưa được khởi công như: Cải tạo, nâng cấp tuyến đường Yên Bình - Cốc Pài (ĐT 178) GD I từ Km0-Km27 và xây dựng cầu Bản Ngò tại Km60+600; Phát triển đa mục tiêu cho đồng bào dân tộc thiểu số các xã nghèo thuộc huyện Xín Mần, tỉnh Hà Giang; Cải tạo, nâng cấp ĐT.183 Đoạn Km17-Km50+200 và đường Phố Cáo - Đồng Yên đến giáp địa danh Lục Yên, Yên Bái; Các hạng mục dự án thuộc Chương trình phát triển các đô thị loại II (các đô thị xanh)" -Tiểu dự án tại Hà Giang.

2.2. Nguyên nhân khách quan

- Một số doanh nghiệp sản xuất, chế biến công nghiệp đang gặp khó khăn về nguyên liệu đầu vào, chưa tìm được đầu ra cho sản phẩm, khó khăn trong tuyển dụng lao động.

- Sản xuất và phân phối điện bị ảnh hưởng do lượng mưa ít hơn năm trước, lưu lượng nước về lòng hồ giảm mạnh, các nhà máy phải cắt giảm công suất.

- Các dự án chủ yếu được chấp thuận trước năm 2021, tại thời điểm chấp thuận đầu tư, các quy định của pháp luật về đầu tư chưa được chặt chẽ, còn chồng chéo hoặc quy định giữa các Luật liên quan chưa thống nhất, dẫn đến nhiều dự án chưa phù hợp với các quy hoạch, cần phải điều chỉnh.

- Thu ngân sách chưa cao do hoạt động sản xuất kinh doanh còn bị ảnh hưởng bởi dịch bệnh, sau nghỉ tết Nguyên đán một số doanh nghiệp chưa hoạt động trở lại, một số doanh nghiệp sản xuất điện, khai thác khoáng sản giảm doanh thu dẫn đến giảm khoản nộp thuế; Các khoản phải giảm thu do chính sách lớn, ước giảm trên 40 tỷ đồng.

2.3. Nguyên nhân chủ quan

- Các đơn vị chính quyền các cấp và doanh nghiệp còn chưa linh hoạt trong triển khai công việc; chưa chủ động, quyết liệt thực hiện tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp.

- Đối với chương trình mục tiêu quốc gia: Một số ngành, địa phương chưa chủ động, kịp thời trong công tác tham mưu triển khai 03 Chương trình; Công tác tuyên truyền nội dung 03 Chương trình ở cấp cơ sở chưa được quan tâm đúng mức. Năng lực, kinh nghiệm của các xã được giao nhiệm vụ chủ đầu tư các công trình còn hạn chế, chưa nắm rõ quy trình, thủ tục, hồ sơ đảm bảo đúng quy định.

- Người đứng đầu cấp ủy chưa vào cuộc chỉ đạo triển khai nhiệm vụ toàn diện, quyết liệt.

PHẦN THỨ HAI

Nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội trọng tâm quý II năm 2023

Để phấn đấu đạt kết quả tăng trưởng cao nhất trong 6 tháng đầu năm, tạo tiền đề để hoàn thành mục tiêu tăng trưởng năm; Các cấp, các ngành cần tập trung tổ chức thực hiện hiệu quả, đồng bộ, linh hoạt các nhiệm vụ, giải pháp về phát triển

kinh tế - xã hội năm 2023 đã đề ra; trong đó, tập trung triển khai một số nhiệm vụ trọng tâm như sau:

1. Tập trung chuẩn bị các điều kiện tổ chức sơ kết giữa nhiệm kỳ thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng các cấp, nhiệm kỳ 2020 - 2025; các Nghị quyết, Chương trình, Đề án lớn của tỉnh, nhất là Nghị quyết số 22-NQ/TU của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về đột phá xây dựng kết cấu hạ tầng giao thông giai đoạn 2021-2025 và đến năm 2030.

2. Đẩy mạnh công tác giải ngân vốn đầu tư công

Thường xuyên đôn đốc các chủ đầu tư đẩy nhanh giải ngân vốn đầu tư công, kịp thời nắm bắt, xử lý những khó khăn vướng mắc trong quá trình thực hiện. Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền từ huyện đến cơ sở trong công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng; gắn trách nhiệm người đứng đầu trong thực hiện giải ngân vốn đầu tư công. Đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân kế hoạch vốn năm 2023 đối với các dự án đã hoàn thành quyết toán, các dự án được bố trí kế hoạch vốn lớn như dự án Cải tạo, nâng cấp đường Bắc Quang - Xín Mần (ĐT.177), đoạn từ Km0 - Km55, tỉnh Hà Giang; Cải tạo, nâng cấp tuyến đường Yên Bình - Cốc Pài (ĐT 178) GD I từ Km0-Km27 và xây dựng cầu Bản Ngò tại Km60+600; Dự án Cao tốc Tuyên Quang - Hà Giang (giai đoạn 1), đoạn qua tỉnh Hà Giang; Chương trình phát triển các đô thị loại II (các đô thị xanh)"-Tiểu dự án tại Hà Giang. Tăng cường phối hợp chặt chẽ với các nhà tài trợ, các địa phương đẩy nhanh tiến độ thực hiện các thủ tục, hồ sơ pháp lý các dự án vốn nước ngoài. Chỉ đạo các chủ đầu tư khẩn trương hoàn thành các thủ tục đầu tư để giải ngân dự án theo Thông báo số 37/TB-UBND ngày 15/3/2023 của UBND tỉnh về danh mục và mức vốn ngân sách Trung ương giao năm 2023 của Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế-xã hội, phấn đấu hoàn thành mục tiêu giải ngân đến 30/6/2023 đạt 60% kế hoạch.

2. Lĩnh vực tài chính, tín dụng

Chỉ đạo các cơ quan thu và các huyện, thành phố thực hiện nghiêm công tác quản lý các khoản thu nộp vào NSNN theo quy định của pháp luật, nhất là các lĩnh vực thu đạt thấp. Tiếp tục hoàn thiện hồ sơ bán đấu giá tài sản trên đất, chuyển nhượng quyền sử dụng đất đã được phê duyệt. Rà soát, báo cáo Bộ Tài chính về số tăng thu NSDP thực hiện năm 2022 so với dự toán TW giao để dành nguồn thực hiện cải cách tiền lương năm 2023; nhu cầu và nguồn kinh phí thực hiện cải cách tiền lương, các chính sách an sinh xã hội trên địa bàn năm 2022.

Chỉ đạo các tổ chức tín dụng thực hiện các giải pháp về tiền tệ, tín dụng, bám sát chủ trương, định hướng của Trung ương và Ngân hàng nhà nước Việt Nam. Tập trung nguồn lực thực hiện tăng trưởng tín dụng năm 2023 đáp ứng đầy đủ, kịp thời nguồn vốn tín dụng phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương; thực hiện có hiệu quả chương trình hỗ trợ lãi suất từ ngân sách Nhà nước đối với khoản vay của doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh theo Nghị định số 31/2022/NĐ-CP ngày 20/5/2022 của Chính phủ. Tăng cường kết nối, đối thoại nhằm tăng khả năng tiếp cận vốn ngân hàng của người dân, doanh nghiệp để phục hồi, ổn định sản xuất; tiếp tục tiết giảm chi phí để phấn đấu giảm lãi suất cho vay

hỗ trợ sản xuất kinh doanh.

3. Triển khai các Chương trình mục tiêu quốc gia

Đẩy mạnh công tác kiểm tra, tập huấn, hướng dẫn nâng cao năng lực triển khai thực hiện 03 Chương trình tại cấp cơ sở (cấp xã, thôn) đảm bảo thực hiện và giải ngân các nguồn vốn của 03 Chương trình đảm bảo hiệu quả; đúng mục tiêu, đối tượng, địa bàn, định mức của từng Chương trình. Đẩy mạnh kiểm tra, giám sát kết quả thực hiện 03 Chương trình MTQG tại các huyện, thành phố; kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện các chương trình. Tiếp tục đẩy nhanh tiến độ thực hiện đầy đủ các trình tự, thủ tục đầu tư, giải ngân các nguồn vốn 03 Chương trình mục tiêu quốc gia, trọng tâm là các dự án chuyển tiếp năm 2022 và các dự án thực hiện theo cơ chế đặc thù.

Đẩy nhanh tiến độ cung ứng xi măng cho các huyện, thành phố thực hiện bê tông hóa đường giao thông nông thôn tại các xã năm 2023. Tập trung công tác tuyên truyền ở cơ sở, triển khai các nhiệm vụ, xác định lộ trình thời gian thực hiện từng tiêu chí, tập trung vào các tiêu chí như: nâng cao thu nhập, giảm hộ nghèo, cải tạo cảnh quan, vệ sinh môi trường nông thôn,...

4. Thực hiện Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội

Chuẩn bị tốt các nội dung, điều kiện tổ chức khởi công Dự án Cao tốc Tuyên Quang – Hà Giang (giai đoạn 1), đoạn qua tỉnh Hà Giang trong tháng 4/2023. Tiếp tục chỉ đạo các địa phương thực hiện bồi thường, giải phóng mặt bằng đối với các đoạn tuyến còn lại, đảm bảo tiến độ, hiệu quả. Đối với các dự án đầu tư nâng cao năng lực y tế dự phòng, y tế cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu thi công xây dựng, giám sát theo kế hoạch LCNT phê duyệt Dự án đầu tư xây dựng mới Trung tâm kiểm soát bệnh tật tỉnh (CDC), khởi công xây dựng trong tháng 4/2023; Dự án đầu tư Xây dựng mới, cải tạo, nâng cấp 08 bệnh viện đa khoa huyện, đa khoa khu vực trên địa bàn tỉnh khởi công xây dựng trong tháng 6/2023.

Chỉ đạo các Tổ chức tín dụng tiếp tục triển khai chính sách hỗ trợ lãi suất đối với các khoản vay thương mại cho doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh theo quy định của Nghị quyết 43/2022/QH15 của Quốc hội và Nghị quyết 11/NQ-CP của Chính phủ. Thực hiện tốt các chính sách miễn, giảm thuế đảm bảo công khai, minh bạch và đúng đối tượng; các chính sách cho vay nguồn vốn tín dụng theo Nghị quyết 43/2022/QH15.

5. Thu hút đầu tư, phát triển doanh nghiệp

Tiếp tục theo dõi, đôn đốc các đơn vị triển khai Kế hoạch số 236/KHUBND ngày 27/8/2021 của UBND Tỉnh về thực hiện Nghị quyết số 13/NQ-TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về đẩy mạnh thu hút đầu tư giai đoạn 2021-2025. Thực hiện xúc tiến, quảng bá và tư vấn, hỗ trợ giải quyết các đề xuất nghiên cứu, khảo sát đề xuất dự án của các nhà đầu tư; Thực hiện điều tra đánh giá năng lực các sở, ban, ngành và địa phương năm (DDCI) 2022 và chỉ đạo khắc phục các tồn tại, hạn chế đã chỉ ra tại kết quả DDCI 2021.

Nâng cao chất lượng công tác tư vấn, hỗ trợ giải quyết các đề xuất dự án của các nhà đầu tư. Thường xuyên làm việc với các nhà đầu tư, kiểm tra thực tế để kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho 137 dự án đầu tư, nhất là dự án thuộc các

lĩnh vực khoáng sản, thủy điện, chế biến, sản xuất, du lịch, dịch vụ, nông lâm nghiệp và chăn nuôi,... Tập trung giải quyết dứt điểm những tồn tại, vướng mắc đối với dự án đầu tư chăn nuôi bò sữa và chế biến sữa công nghệ cao; các dự án đầu tư khu dân cư đô thị và khách sạn trên địa bàn thành phố Hà Giang.

6. Về sản xuất nông lâm nghiệp

Chỉ đạo tập trung chăm sóc cây trồng vụ Xuân, thực hiện các biện pháp thâm canh đối với lúa, ngô để đảm bảo tổng sản lượng lương thực, nâng cao giá trị trồng trọt/ha canh tác; theo dõi sát các diễn biến của thời tiết để kịp thời hướng dẫn các địa phương các biện pháp phòng trừ sớm, không để dịch bệnh bùng phát trên diện rộng. Triển khai thực hiện kế hoạch sản xuất vụ Mùa năm 2023; tuân thủ hướng dẫn về khung thời vụ và cơ cấu giống; chuyển đổi cơ cấu cây trồng khi gặp điều kiện bất lợi của thiên tai. Tập trung hoàn thiện Đề án chuyển đổi cơ cấu cây ngô và Đề án cải tạo cây Cam sành Hà Giang đảm bảo tiến độ.

Tổ chức cung ứng, triển khai tiêm phòng các loại vắc xin cho đàn gia súc, gia cầm vụ I năm 2023. Hướng dẫn các địa phương thực hiện kiểm tra, kiểm soát đối với gia súc, gia cầm và sản phẩm gia súc gia cầm nhập vào địa bàn tỉnh. Rà soát, hướng dẫn về định mức kỹ thuật, quy trình kỹ thuật chăn nuôi đối với các con vật nuôi đặc trưng theo Kế hoạch số 73/KH-UBND ngày 22/2/2023 của UBND tỉnh về phát triển nông nghiệp hàng hóa chất lượng cao theo chuỗi giá trị năm 2023.

Đôn đốc các địa phương tiếp tục triển khai thực hiện tốt công tác trồng mới, chăm sóc, bảo vệ rừng trồng kế hoạch năm 2023. Làm tốt công tác theo dõi cảnh báo phòng cháy chữa cháy rừng; tăng cường kiểm tra các cơ sở kinh doanh chế biến lâm sản. Thực hiện nghiêm công tác tuần tra, kiểm soát để kịp thời phát hiện, đấu tranh, ngăn chặn, xử lý các hành vi vi phạm pháp luật về lâm nghiệp.

7. Hoạt động sản xuất công nghiệp, thương mại, dịch vụ

Tiếp tục duy trì các nhà máy khai thác khoáng sản đang vận hành đảm bảo đạt công suất thiết kế như máy luyện feromangan Bình Vàng từ các nguồn nguyên liệu hiện có trên địa bàn tỉnh, định hướng cho doanh nghiệp thu mua từ các nguồn khác trong và ngoài nước. Đôn đốc đẩy nhanh tiến độ thi công các dự án thủy điện theo đúng tiến độ. Triển khai Kế hoạch khảo sát, nắm bắt tình hình sản xuất kinh doanh và hỗ trợ giải quyết khó khăn cho doanh nghiệp, đảm bảo duy trì ổn định sản xuất, kinh doanh. Tiếp tục triển khai thực hiện tốt chính sách khuyến công, áp dụng khoa học công nghệ mới vào sản xuất; đổi mới công nghệ đối với các doanh nghiệp sản xuất các sản phẩm lợi thế của tỉnh theo hướng sản xuất sạch, sản phẩm an toàn, thân thiện với môi trường.

Tiếp tục phối hợp với phía Trung Quốc thúc đẩy hoạt động thông quan hàng hóa qua các cặp cửa khẩu biên giới. Tham gia Chương trình "Kết nối giao thương giữa nhà cung cấp khu vực phía Bắc và Bắc Trung Bộ với các doanh nghiệp xuất khẩu và tổ chức xúc tiến thương mại" tại Hà Nội; Gian hàng trong không gian quảng bá xúc tiến Việt Nam - Pháp tại Hà Nội; Chuỗi các hoạt động Xúc tiến thương mại quốc gia tại tỉnh Phú Thọ nhân dịp giỗ tổ Hùng Vương - Lễ hội đền Hùng năm 2023. Trưng bày, quảng bá, giới thiệu sản phẩm OCOP gắn với Hội nghị Xúc tiến quảng bá Du lịch và Thương mại của tỉnh tại Thanh Hoá.

Thu hút các doanh nghiệp lĩnh hành tham gia khảo sát các sản phẩm du lịch gắn với công bố sản phẩm du lịch tuyến số 4 trên vùng Công viên địa chất. Tham gia các hoạt động trong khuôn khổ chương trình hợp tác 6 tỉnh và 8 tỉnh Tây Bắc mở rộng. Tiếp tục hướng dẫn, hỗ trợ xây dựng các Làng văn hóa du lịch tiêu biểu gắn với Chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP). Tăng cường công tác quản lý điểm đến, các khu điểm du lịch, các cơ sở kinh doanh du lịch phục vụ du khách đảm bảo các điều kiện an ninh, an toàn và vệ sinh môi trường đón khách du lịch.

8. Công tác quản lý tài nguyên, bảo vệ môi trường

Triển khai kế hoạch định giá đất cụ thể làm căn cứ xác định giá khởi điểm đấu giá quyền sử dụng đất ngay từ đầu năm. Tiếp tục triển khai công tác đo đạc bản đồ địa chính, lập hồ sơ cấp GCN quyền sử dụng đất tại 25 xã và xây dựng cơ sở dữ liệu địa chính 10 xã thuộc các huyện Bắc Quang, Đồng Văn, Mèo Vạc, Hoàng Su Phì, Xín Mần, Yên Minh và TP Hà Giang. Hoàn thiện Kế hoạch sử dụng đất cấp tỉnh giai đoạn 2021-2025 theo quy định của Luật Đất đai, trình Bộ Tài nguyên và Môi trường thẩm định. Tổ chức kiểm tra, xử lý, yêu cầu khắc phục các tồn tại, vi phạm trong hoạt động khai thác khoáng sản, đóng cửa mỏ khoáng sản. Tiếp tục đôn đốc các chủ công trình đập, hồ chứa thủy điện lắp đặt trạm quan trắc khí tượng thủy văn chuyên dùng, cung cấp thông tin, dữ liệu quan trắc khí tượng thủy văn theo quy định. Đẩy nhanh tiến độ thực hiện nhiệm vụ Điều tra, đánh giá, lập và ban hành danh mục nguồn nước nội tỉnh trên địa bàn tỉnh và Điều tra, khoanh định vùng hạn chế khai thác nước dưới đất trên địa bàn tỉnh Hà Giang.

9. Công tác lập và quản lý Quy hoạch tỉnh, các quy hoạch xây dựng, xây dựng kết cấu hạ tầng

Tiếp tục rà soát, hoàn thiện hồ sơ Quy hoạch tỉnh Hà Giang thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 đảm bảo chất lượng, phù hợp thực tiễn của tỉnh, tuân thủ các quy định pháp luật và đủ các điều kiện trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét thông qua, báo cáo Thủ tướng Chính phủ phê duyệt trong quý II/2023. Tiếp tục triển khai các nhiệm vụ tại Kế hoạch số 134/KH-UBND ngày 10/6/2020 của UBND tỉnh về tăng cường sự lãnh đạo của đảng đối với công tác quy hoạch xây dựng, phát triển đô thị và trật tự xây dựng trên địa bàn tỉnh; Kế hoạch số 190/KH-UBND ngày 15/7/2022 của UBND tỉnh về phát triển đô thị trên địa bàn tỉnh Hà Giang, giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030.

Tập trung triển khai thực hiện Nghị quyết số 22-NQ/TU ngày 22/12/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về đột phá xây dựng kết cấu hạ tầng giao thông giai đoạn 2021-2025 và đến năm 2030. Đẩy nhanh tiến độ thi công các công trình nâng cấp, sửa chữa các tuyến đường tỉnh, đường liên vùng; nâng cấp các tuyến đường huyện, xã đảm bảo lưu thông thông suốt; đầu tư hạ tầng giao thông, hạ tầng điện tại các xã biên giới theo chuẩn nông thôn mới.

10. Lĩnh vực văn hóa - xã hội

10.1. Chủ động tiếp tục triển khai hiệu quả công tác dạy - học học kỳ II năm học 2022-2023. Xây dựng và phát triển các mô hình giáo dục hay, hiệu quả đối với các cấp học. Hướng dẫn học sinh ôn tập, chuẩn bị các điều kiện đảm bảo để tổ chức thành công Kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2023, tuyển sinh đầu cấp năm học 2023-2024. Tiếp

tục duy trì và nâng cao chất lượng công tác giáo dục mũi nhọn; duy trì và phát triển kết quả thi học sinh giỏi quốc gia lớp 12 THPT, thi sáng tạo khoa học kỹ thuật cho học sinh phổ thông năm học 2022-2023, năm học 2023-2024.

10.2. Tiếp tục đào tạo, tuyển dụng bổ sung nguồn nhân lực y tế cho các đơn vị y tế công lập. Tích cực triển khai thực hiện Kế hoạch chuyển đổi số ngành y tế và ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, điều hành các hoạt động chuyên môn tại các tuyến y tế cơ sở. Thực hiện kết nối với các bệnh viện Trung ương, tiếp tục triển khai hiệu quả Đề án khám chữa bệnh từ xa, đẩy nhanh tiến độ cập nhật hồ sơ sức khỏe hộ gia đình, đặc biệt lưu ý tại các xã khó khăn, xã biên giới.... Đẩy mạnh hoạt động giáo dục truyền thông về phòng chống dịch, nhất là phòng chống dịch Covid-19 và các bệnh truyền nhiễm nguy hiểm thường gặp; tăng cường bảo đảm an toàn thực phẩm và phòng chống ngộ độc.

10.3. Chuẩn bị tốt các điều kiện tổ chức đón nhận danh hiệu thành viên mạng lưới CVĐC toàn cầu Unesco Cao nguyên đá Đồng Văn lần thứ III gắn với Festival Khèn Mông và Lễ hội Văn hoá ẩm thực 3 miền Bắc - Trung - Nam và Hà Giang năm 2023. Tổ chức các giải thể thao phong trào theo kế hoạch, tham gia thi đấu giải Bóng đá Thiếu niên và Nhi đồng toàn quốc Khu vực I Cup Kun Siêu Phẩm và giải Cầu lông Thiếu niên - Nhi đồng toàn quốc; tham gia thi đấu 04 giải thể thao thành tích cao do trung ương và khu vực tổ chức.

10.4. Tập trung tổ chức triển khai các chính sách về giáo dục nghề nghiệp; lao động, việc làm, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp; an toàn vệ sinh lao động và các quy định khác liên quan đến người lao động. Tăng cường kết nối mở rộng thị trường lao động gắn với đẩy mạnh hoạt động tuyên truyền, tư vấn giúp người lao động kết nối để tạo việc làm; thường xuyên theo dõi, nắm bắt tình hình lao động đi làm việc ngoài tỉnh và xuất khẩu lao động.

11. Công tác nội vụ, cải cách hành chính, thanh tra và tiếp công dân

Triển khai thực hiện Kế hoạch Đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức tỉnh Hà Giang năm 2023. Tổ chức thẩm định Danh sách và kinh phí chi trả cho đối tượng, cán bộ nghỉ theo Nghị định số 108 và Nghị định số 26 đợt II năm 2023. Tổ chức Kiểm tra kỷ luật, kỷ cương hành chính gắn với kiểm tra công vụ công chức năm 2023. Tổ chức tập huấn nâng cao truyền thông và 10 TTTC 04 xã thuộc dự án sáng kiến “Cải thiện điều kiện tiếp cận dịch vụ hành chính công cho người dân vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số”.

Xây dựng chính sách thu hút đối với đội ngũ giáo viên ở một số môn học hiện nay còn thiếu trên địa bàn tỉnh; Kế hoạch triển khai, đồng bộ hệ thống Cơ sở dữ liệu quốc gia về cán bộ, công chức, viên chức của tỉnh theo Quyết định số 893/QĐ-TTg ngày 25/6/2020 của Thủ tướng Chính phủ. Tổ chức triển khai thực hiện thí điểm phân mềm CBCCVC và việc kết nối dữ liệu về CCVC với cơ sở dữ liệu quốc gia về CBCCVC của Bộ Nội vụ.

Tăng cường công tác tiếp dân, tiếp nhận, phân loại, xử lý, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo; xử lý dứt điểm các kiến nghị của người dân. Các tổ chức thanh tra tập trung triển khai các cuộc thanh tra theo kế hoạch thanh tra năm 2023 đã được các cấp thẩm quyền phê duyệt.

12. Công tác quốc phòng, an ninh và đối ngoại

Giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội; tiếp tục tăng cường lực lượng theo dõi, nắm chắc tình hình xuất nhập cảnh trên địa bàn; làm tốt công tác chuẩn bị diễn tập khu vực phòng thủ. Tăng cường tuyên truyền, hướng dẫn nhân dân đảm bảo tuân thủ các quy định về quản lý biên giới. Thực hiện tốt công tác phòng cháy chữa cháy, phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu hộ, cứu nạn.

Tổ chức Đoàn đại biểu Hội đồng nhân dân thăm, làm việc tại tỉnh Vân Nam, Trung Quốc; Đoàn đại biểu tỉnh Hà Giang tham dự Hội nghị hợp tác giữa các địa phương của Việt Nam và Pháp lần thứ 12 tại Hà Nội. Tổ chức triển khai Thỏa thuận hợp tác xuất khẩu lao động thời vụ sang Boeun, Hàn Quốc làm việc và xúc tiến, vận động, kết nối với các địa phương của Hàn Quốc hợp tác trao đổi lao động thời vụ với các huyện, thành phố Hà Giang. tổ chức Hội nghị xúc tiến, vận động viện trợ không hoàn lại nước ngoài, giới thiệu Hà Giang với các đối tác năm 2023.

Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Giang trân trọng báo cáo./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ tư lệnh Quân khu II;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- TTr. Tỉnh uỷ;
- TTr. HĐND tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh HG;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành của tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- LĐVP, CVNCTH UBND tỉnh;
- Lưu: VT, VnptiOffice.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Văn Sơn

[illegible]

STT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2023	Thực hiện Quý I năm 2022	Thực hiện tháng 01 năm 2023	Thực hiện tháng 02 năm 2023	Ước thực hiện tháng 3 năm 2023	Ước thực hiện Quý I năm 2023	So sánh (%)		Ghi chú
									Ước thực hiện Quý I năm 2023 so với cùng kỳ năm 2022	Ước thực hiện Quý I năm 2023 với Kế hoạch (%)	
	- Bắt buộc	Người	49.494	44.790	44.244	44.275	44.142	44.142	Giảm 1,5%	89,19	
	- Tự nguyện	Người	24.000	12.299	11.059	10.320	9.751	9.751	Giảm 20,7%	40,63	
	- Thất nghiệp	Người	43.824	35.047	34.777	34.795	34.676	34.676	Giảm 1,0%	79,13	
12	Tỉ lệ duy trì sĩ số học sinh hàng ngày	%	98,0	Nghỉ do Covid-19	98	98	98	98	Duy trì	Đạt	
13	Tỉ lệ trẻ dưới 1 tuổi được tiêm đủ các loại vắc xin	%	95,0	23,70	17,80	20,40	31,50	31,50	Tăng 7,8%	33,16	
III	CHỈ TIÊU MÔI TRƯỜNG										
14	Tỉ lệ che phủ rừng	%	58,9								Đánh giá cuối năm
	* Trồng rừng tập trung	Ha	4.595	384,2	-	16,6	470,7	487,3	Tăng 26,8%	10,6	
	- Trồng rừng sản xuất	Ha	1.783	271,2	-	16,6	386,8	403,4	Tăng 48,7%	22,6	
	- Trồng rừng sau khai thác	Ha	2.812	113,0	-	-	83,9	83,9	Giảm 25,8%	3,0	
	* Trồng cây phân tán	Nghìn cây	2194,8	580	63	186	288	537	Giảm 7,4%	24,5	